

Notes

1. Như buổi họp SS1-Tue (19/12/2023), thầy bảo cho hết tất cả file ra ngoài, ko nhóm vào các folder chung nữa. Và đặt tên phase trc mỗi file để phân biệt
e.g. RD_filename1.docx, Analysis_filename2.docx, Design_filename3.docx...
 2. Prototype của UC nào, thì cho vào doc **RD_UCSpecification**, ở phần cuối 7. **Prototype** (như [bài tham khảo của nhóm mình](#))
 3. File **RD_UC_Spec**, trong phần Basic flow phải mô tả chi tiết, cụ thể rõ ràng nhất, liên quan đến FE, BE, Database (làm sao hiển thị dc thông tin này, ttin này lấy từ đâu, hiển thị trên màn hình như thế nào, xử lý logic ra sao). Hướng mô tả theo dạng Top-Down, nhìn từ cái tổng quan, bao quát nhất, rồi đến từng Section nhỏ, input nhỏ (xem trường input này yêu cầu kiểu dữ liệu gì, nhập sai/thừa/thiếu thì báo lỗi như nào? lấy thông tin đó ở đâu? bên nào check?) Khi mô tả thì nên viết dạng text, chia bố cục thành từng đoạn để dễ đọc (ko nên viết mô tả 1 đoạn dài - ý nào thì chia ý đó bằng bullet point hoặc dấu gạch ngang)
 4. Sau khi mô tả kĩ ở Basic flow (phase RD, file RD_UC_Spec) rồi thì sẽ auto có các phần View, Controller, Entity. Dựa vào đó, mình sẽ vẽ được Class diagram và Sequence diagram trong 2 phase tiếp theo là A&D. Vì năm nay mỗi người min 1 UC thôi (thay vì năm ngoái là min 4 UC/mem) nên mn chịu khó mô tả kĩ hơn tí, vì đằng nào điểm final cũng phụ thuộc vào 1 UC chính, trình bày chia ý gọn gàng logic là dc. **Tuyệt đối không được đánh số thứ tự (1, 2, 3...) vì như thế sẽ bị hiểu là xong flow 1, rồi mới đến flow 2, muốn đến flow 5 thì phải qua flow 4, như thế là vô lý vì 1 system có thể chạy song song/cùng 1 lúc nhiều flow.**
- ⇒ Nghĩa là trình tự làm sẽ là làm phase RD, sau đó làm phase Analysis, cuối cùng đến phase Design là chi tiết nhất. Khi chấm, thầy cũng sẽ đọc file RD của bạn trc để hình dung dc system qua cách bạn mô tả, chứ thầy chưa xem cái sequence đầu tiên.
5. Sự khác nhau giữa 2 phase Analysis và phase Design:
 - + Trong phase Analysis mô tả khái quát, chung chung, overview của 1 UC. Sequence diagram trong phase A này có thể diễn tả nội dung của các flow (mũi tên) dưới dạng văn nói (e.g. Get Recipe Info() - 2.2.1.-Chapter 10-LMS), nghĩa là tên có thể chứa dấu cách...
 - + Trong phase Design này tập trung mô tả chi tiết cụ thể, nhiều element liên quan hơn. Trong sequence diagram, phải mô tả theo đúng **logic code**, nội dung các mũi tên là tên của các Function (e.g. searchRecipe() - 2.2.2.-Chapter10-LMS), nghĩa là tên function này phải theo format camelCase, ko có dấu cách, có 1 nội dung code nhất định đúng như 1 khái niệm của Function.
- ⇒ Class diagram và Sequence diagram giữa 2 phase A và D phải khác nhau!
6. Khi vẽ Sequence diagram:
 - Dùng đúng notation/icon/symbol theo UML format (Chapter 10 - LMS)
 - Ảnh capture diagram phải **nhìn được**. (Quality of diagram chiếm 10% - [Criteria](#))
 - Tuyệt đối không được đặt tên chung chung (e.g. Database, View, Model, Controller, Actor...)
 - Chưa hiểu rõ cách sử dụng của các khung *sd*, *alt*... thì tốt nhất không nên vẽ. Vẽ linh tinh sẽ bị trừ điểm. ⇒ hạn chế dùng

- Luồng trước luôn luôn dài hơn luồng sau
- Rất hiếm khi xảy ra các trường hợp sau:
 - + Từ Actor lại nối dc đến Controller
 - + Từ Actor nối được đến Model/Entity
 - + Không khuyến khích vẽ Return message. Vẽ cũng được, nhưng chỉ dùng trong trường hợp cần thiết và thực sự quan trọng, ko thì seq dia sẽ rất rối và vô nghĩa.